TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:164/2022/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 10 - 2022
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thảo

2. Ông Lò Văn Trực

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:

Ông Hà Văn Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2022; Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 13 tháng 09 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P ; Sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: DT-BT tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Cao Văn Đ ; Sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: DT-BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải chị Bùi Thị P trình bày: Chị Bùi Thị P và anh Cao Văn Đ tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau. Anh chị có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Điền Thượng, huyện Bá Thước ngày 20/08/2009. Sau khi lấy nhau sống hạnh phúc được mấy tháng đầu thì mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đ hay uống rượu về đánh đập chị P . Mâu thuẫn gay gắt từ năm 2019 đến nay. Chị P cảm thấy không thể tiếp tục chung sống cùng anh Đ được nữa vì chị không còn tình cảm với anh Đ . Vào

tháng 02 năm 2022 anh Đ còn lấy cả tiền phúng viếng bố chị P đi chơi nên chị P quyết định chia tay và về hẳn nhà ngoại sinh sống.

Về con chung: Chị P và anh Đ có 01 con chung là cháu Cao Thị Y Nhi, sinh ngày 25/2/2009. Khi ly hôn chị P tự nguyện để anh Đ tiếp tục nuôi con vì cháu Yến N đang ở ổn định bên nội cùng anh Đ . Chị P không cấp dưỡng nuôi con, chị P đi ra khỏi nhà không mang theo tài sản gì, sau này có điều kiện chị cho con sau.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bản tự khai của cháu Cao Thị Yến N sinh ngày 25/2/2009 có nguyện vọng ở với bố vì từ nhỏ cháu đã ở cùng ông bà nội.

Bị đơn: Anh Cao Văn Đ đã được tống đạt hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử chị Bùi Thị P có đơn xin xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS.Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị HĐXX xử cho chị Bùi Thị P ly hôn anh Cao Văn Đ . Giao cháu Cao Thị Yến N , sinh ngày 25/2/2009 cho anh Đ nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Bùi Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí đề nghị HĐXX buộc chị Bùi Thị P chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của BLTTDS.

Việc Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của khoản 2 Điều 227 và các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Bùi Thị P và anh Cao Văn Đ tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] *Tình trạng hôn nhân*: Mâu thuẫn giữa chị Bùi Thị P và anh Cao Văn Đ đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Bùi Thị P ly hôn anh Cao Văn Điệp.

Về con chung. HĐXX căn cứ vào các Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giao cháu Cao Thị Yến N sinh ngày 25/2/2009 cho anh Cao Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Bùi Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4].*Về án phí:* Chị Bùi Thị P phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 227 và các điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị P . Xử cho chị Bùi Thị P ly hôn anh Cao Văn Đ .

Về con chung: Giao cháu Cao Thị Yến N , sinh ngày 25/2/2009 cho anh Cao Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Bùi Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0008563 ngày 04 tháng 04 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước (chị P đã nộp đủ).

Án sơ thẩm vắng mặt chị Bùi Thị P và anh Cao Văn Điệp. Chị P và anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Chi cục thi hành án dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên